

QUYẾT TOÁN CHI CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 4 năm 2026 của UBND phường Nam Đồng Hà)

DVT: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Kinh phí năm trước chuyển sang	Chia ra		Dự toán năm 2025	Chia ra						Quyết toán năm 2025	Trong đó		KP giảm, nộp trả	Trong đó		Kinh phí chưa sử dụng chuyển sang năm sau	Trong đó		Ghi chú
			Vốn đầu tư	Vốn sự nghiệp		Vốn đầu tư			Vốn sự nghiệp				Vốn đầu tư	Vốn sự nghiệp		Vốn đầu tư	Vốn sự nghiệp				
						Tổng vốn đầu tư	Dự toán đầu năm	Bổ sung trong năm	Tổng vốn sự nghiệp	Dự toán đầu năm	Bổ sung trong năm										
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
	Tổng số				1.112.000.000				1.112.000.000		1.112.000.000	102.734.230		102.734.230				1.009.265.770		1.009.265.770	
I	Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững				1.112.000.000				1.112.000.000		1.112.000.000	102.734.230		102.734.230				1.009.265.770		1.009.265.770	
1	Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững (Mã số CTMT 10474)				920.000.000				920.000.000		920.000.000	16.718.030		16.718.030				903.281.970		903.281.970	
1.1	Tiểu dự án 1. Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn - Hỗ trợ giáo dục nghề nghiệp				483.500.000				483.500.000		483.500.000							483.500.000		483.500.000	
	Phòng Văn hoá - Xã hội				483.500.000				483.500.000		483.500.000							483.500.000		483.500.000	
1.2	Tiểu dự án 3. Hỗ trợ việc làm bền vững				436.500.000				436.500.000		436.500.000	16.718.030		16.718.030				419.781.970		419.781.970	
	Phòng Văn hoá - Xã hội				436.500.000				436.500.000		436.500.000	16.718.030		16.718.030				419.781.970		419.781.970	
2	Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin (Mã số CTMT 10476)				52.500.000				52.500.000		52.500.000	50.964.000		50.964.000				1.536.000		1.536.000	
2.1	Tiểu dự án 1. Giảm nghèo về thông tin				12.500.000				12.500.000		12.500.000	12.500.000		12.500.000							
-	Phòng Văn hoá - Xã hội				12.500.000				12.500.000		12.500.000	12.500.000		12.500.000							
2.2	Tiểu dự án 2. Truyền thông về giảm nghèo đa chiều				40.000.000				40.000.000		40.000.000	38.464.000		38.464.000				1.536.000		1.536.000	
-	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị				40.000.000				40.000.000		40.000.000	38.464.000		38.464.000				1.536.000		1.536.000	
3	Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình (Mã số 0477)				139.500.000				139.500.000		139.500.000	35.052.200		35.052.200				104.447.800		104.447.800	

STT	Chỉ tiêu	Kinh phí năm trước chuyển sang	Chia ra		Dự toán năm 2025	Chia ra						Quyết toán năm 2025	Trong đó		KP giảm, nộp trả	Trong đó		Kinh phí chưa sử dụng chuyển sang năm sau	Trong đó		Ghi chú
			Vốn đầu tư	Vốn sự nghiệp		Vốn đầu tư			Vốn sự nghiệp				Vốn đầu tư	Vốn sự nghiệp		Vốn đầu tư	Vốn sự nghiệp		Vốn đầu tư	Vốn sự nghiệp	
						Tổng vốn đầu tư	Dự toán đầu năm	Bổ sung trong năm	Tổng vốn sự nghiệp	Dự toán đầu năm	Bổ sung trong năm										
3.1	Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình			95.500.000				95.500.000		95.500.000						95.500.000		95.500.000			
-	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị			95.500.000				95.500.000		95.500.000						95.500.000		95.500.000			
3.2	Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá			44.000.000				44.000.000		44.000.000	35.052.200		35.052.200			8.947.800		8.947.800			
-	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị			44.000.000				44.000.000		44.000.000	35.052.200		35.052.200			8.947.800		8.947.800			